

XÂY DỰNG KHUNG PHÁP LÝ CHUNG ASEAN VỀ CHUYỂN DỮ LIỆU QUỐC TẾ: KINH NGHIỆM TỪ LIÊN MINH CHÂU ÂU

TRẦN THẮNG LONG

Khoa Ngoại ngữ Pháp lý, Trường Đại học Luật Tp. Hồ Chí Minh
Faculty of Legal Foreign Languages, Ho Chi Minh City University of Law

Email: ttlong@hcmulaw.edu.vn

Tóm tắt

Trên cơ sở nghiên cứu kinh nghiệm của Liên minh châu Âu, bài viết thảo luận năm vấn đề chính sau: (i) tầm quan trọng của bảo vệ dữ liệu cá nhân trong thời đại kinh tế số và vai trò việc hài hòa hóa pháp luật về chuyển giao dữ liệu đối với ASEAN; (ii) phân tích các nguyên tắc và quy định chính của EU về chuyển giao dữ liệu, (iii) nghiên cứu khung pháp lý hiện hành của ASEAN về chuyển giao dữ liệu; (iv) phân tích những thách thức và cơ hội cho ASEAN trong việc áp dụng kinh nghiệm của EU; và (v) đề xuất những giải pháp nhằm thúc đẩy hài hòa hóa pháp luật ASEAN về chuyển giao dữ liệu quốc tế.

Từ khóa: ASEAN, hài hòa hóa pháp luật, kinh tế số, bảo vệ dữ liệu cá nhân, chuyển giao dữ liệu quốc tế
Abstract

This article examines the significance of harmonizing ASEAN laws on transferring personal data abroad (data transfer), based on studying the experience of the European Union (EU) in harmonizing laws on data transfer. The article five main issues: (i) the importance of personal data protection in the digital economy era and the role of harmonization of international data transfer laws for ASEAN; (ii) key EU principles and regulations on international data transfer, (iii) the current ASEAN legal framework on data transfer; (iv) challenges and opportunities for ASEAN in applying EU experience; and (v) propose solutions to promote harmonization of ASEAN laws on data transfer.

Keywords: ASEAN, harmonization of laws, digital economy, personal data protection, international data transfer

Ngày nhận bài: 27/06/2024

Ngày duyệt đăng: 14/08/2024

1. Chuyển giao dữ liệu quốc tế ở Liên minh châu Âu

1.1. Tổng quan

Chuyển giao dữ liệu quốc tế thường được định nghĩa là việc truyền tải dữ liệu cá nhân từ một quốc gia này sang quốc gia khác.¹ Có hai loại chính của chuyển giao dữ liệu quốc tế: *một là*, chuyển giao dữ liệu nội bộ, theo đó dữ liệu được chuyển giao giữa các chi nhánh hoặc văn phòng của cùng một tổ chức trong các quốc gia khác nhau; *hai là*, chuyển giao dữ liệu bên ngoài, theo đó dữ liệu được chuyển giao cho các tổ chức bên ngoài, chẳng hạn như nhà cung cấp dịch vụ hoặc đối tác kinh doanh, trong các quốc gia khác nhau.²

Liên minh châu Âu (European Union, EU) là một trong những khu vực đi đầu trong việc thiết lập và thực thi các quy định nghiêm ngặt về bảo vệ dữ liệu cá nhân và vấn đề chuyển giao dữ liệu quốc tế.³ Quy định

1 Explanatory Report of Modernised Convention 108, p. 102; Philippa Donn, "International Data Transfers Guide", <https://dpnetwork.org.uk/international-data-transfers-guide/>, truy cập ngày 11/6/2024; Sam De Silva, "International Transfers of Personal Data: A UK Law Perspective", DOI:10.4018/978-1-61520-975-0.ch018, In book: *Information Communication Technology Law, Protection and Access Rights*, 2010; Prapanpong Khumon, "Cross-border data privacy regulation in asean: overcoming institutional challenges", <https://searchlib.utcc.ac.th/library/online/thesis/309645.pdf>, truy cập ngày 11/6/2024.

2 European Data Protection Board, "International Data Transfer", https://www.edpb.europa.eu/sme-data-protection-guide/international-data-transfers_en, truy cập ngày 10/6/2024.

3 Prapanpong Khumon, *tlđđ*.

chung về bảo vệ dữ liệu cá nhân của EU (*General Data Protection Regulation*, GDPR), được áp dụng từ tháng 5 năm 2018,⁴ là khuôn khổ pháp lý quan trọng của tổ chức này trong lĩnh vực bảo vệ dữ liệu cá nhân nhằm bảo vệ quyền riêng tư của công dân EU và quản lý việc chuyển giao dữ liệu ra ngoài khu vực EU.⁵ Bên cạnh đó, EU có các quy định riêng về vấn đề này.⁶ Theo đó, các quy tắc bảo vệ dữ liệu của EU áp dụng cho Khu vực Kinh tế châu Âu (*European Economic Area*, EEA)⁷ và do đó, dữ liệu cá nhân có thể được chuyển giao tự do giữa các quốc gia này, miễn là việc xử lý tuân thủ các nguyên tắc chung của GDPR. Việc chuyển giao đến một quốc gia bên ngoài EEA hoặc tới một tổ chức quốc tế sẽ chỉ diễn ra theo những điều kiện nhất định. Trước hết, quá trình xử lý phải có cơ sở pháp lý và phải tuân thủ tất cả các quy định liên quan của GDPR. Thứ hai, phải tuân thủ các quy định áp dụng cho việc truyền dữ liệu quốc tế.⁸

1.2. Quy tắc về chuyển giao dữ liệu quốc tế của Liên minh châu Âu

1.2.1 Quy định về chuyển giao dữ liệu sang một quốc gia ngoài Khu vực Kinh tế châu Âu

EU nhấn mạnh rằng bất kỳ bên kiểm soát nào muốn truyền dữ liệu cá nhân ra ngoài EEA trước tiên phải đảm bảo rằng quốc gia nơi đến cung cấp mức độ bảo vệ thích hợp (*adequate level of protection*).⁹ Nếu mức độ bảo vệ của quốc gia đích đến có thể được coi là phù hợp, khi đó dữ liệu cá nhân có thể được truyền theo cách tương tự như khi chúng được truyền trong EEA. Ủy ban châu Âu có quyền quyết định rằng một quốc gia, một vùng lãnh thổ hoặc trong một hoặc nhiều lĩnh vực cụ thể tại quốc gia thứ ba đó hoặc một tổ chức quốc tế có đưa ra mức độ bảo vệ thích hợp hay không.¹⁰ Việc chuyển giao dữ

4 European Union, “What is GDPR, the EU’s new data protection law?”, <https://gdpr.eu/what-is-gdpr/?cn-reloaded=1>, truy cập ngày 11/6/2024.

5 Veronika Stoilova, “Regulation of international data transfers under EU data protection law”, *CES Working Papers*, Vol. XIII, Issue 1, 2021, <https://www.econstor.eu/bitstream/10419/286643/1/1764289293.pdf>, truy cập ngày 10/6/2024; Dana Volosevici, “Transferring personal data to international organizations under the GDPR: an analysis of the transfer mechanisms”, *Journal of Law and Administrative Sciences*, No. 12, 2019.

6 GDPR là một trong những bộ quy tắc nghiêm ngặt nhất trên thế giới về bảo vệ dữ liệu cá nhân. Những điểm chính của GDPR liên quan đến chuyển giao dữ liệu quốc tế bao gồm: một là, GDPR yêu cầu dữ liệu cá nhân phải được xử lý một cách minh bạch, công bằng và hợp pháp, chỉ được thu thập cho các mục đích cụ thể, rõ ràng và hợp pháp. Hai là, GDPR cung cấp cho công dân EU nhiều quyền đối với dữ liệu cá nhân của họ, bao gồm quyền truy cập, chỉnh sửa, xóa và hạn chế xử lý dữ liệu. Ba là, GDPR đặt ra các điều kiện nghiêm ngặt cho việc chuyển giao dữ liệu cá nhân ra ngoài EU, yêu cầu các quốc gia hoặc tổ chức nhận dữ liệu phải đảm bảo mức độ bảo vệ dữ liệu tương đương với GDPR.

7 Bao gồm Liên minh châu Âu và 03 nước châu Âu khác là Liechtenstein, Na Uy và Iceland.

8 CNPD, “The General Data Protection Regulation: International data transfers”, 2020, <https://cnpd.public.lu/content/dam/cnprd/fr/dossiers-thematiques/transferts-internationaux-de-donnees/C3%A9es/Guidance-on-international-data-transfers.pdf>, truy cập ngày 10/6/2024.

9 CNPD, *tlđđ*.

10 Cho đến thời điểm hiện tại, Ủy ban châu Âu đã công nhận Andorra, Argentina, Canada (các tổ chức thương mại), Quần đảo Faroe, Guernsey, Israel, Đảo Man, Nhật Bản, Jersey, New Zealand, Hàn Quốc, Thụy Sĩ, Vương quốc Anh theo GDPR và LED, Hoa Kỳ (các tổ chức thương mại tham gia Khung bảo mật dữ liệu EU-Hoa Kỳ) và Uruguay được cho là cung cấp sự bảo vệ đầy đủ. Xem European Commission, “Adequacy decisions”, https://commission.europa.eu/law/law-topic/data-protection/international-dimension-data-protection/adequacy-decisions_en, truy cập ngày 10/6/2024.

liệu từ một quốc gia châu Âu thuộc về EEA sẽ được coi là an toàn và được phép tiến hành, miễn là đáp ứng đầy đủ các điều kiện về bảo đảm an toàn dữ liệu theo quy định của GDPR như đã đề cập ở trên.

Đối với việc chuyển giao dữ liệu quốc tế sang Hoa Kỳ, Quy định của châu Âu được thực hiện trên cơ sở “Khuôn khổ bảo vệ quyền riêng tư giữa EU – Hoa Kỳ”, hoạt động từ ngày 1 tháng 8 năm 2016.¹¹ Khuôn khổ này bao gồm các nguyên tắc về quyền riêng tư mà các công ty phải tuân thủ và các cam kết về cách thực thi thỏa thuận. Cụ thể hơn, các công ty Hoa Kỳ có thể đăng ký nằm trong danh sách Bảo vệ quyền riêng tư¹² và tự chứng nhận rằng họ đáp ứng các tiêu chuẩn bảo vệ dữ liệu cao do thỏa thuận đặt ra.¹³

1.2.2 Quy định về chuyển giao dữ liệu sang một quốc gia ngoài EEA nơi không có mức độ bảo vệ thích hợp

Trong trường hợp này, một số giải pháp tùy chọn có thể được sử dụng để chuyển dữ liệu cá nhân. Cụ thể:

Một là, dựa trên điều khoản hợp đồng (*contractual clauses*). Bên chuyển dữ liệu đi cần đảm bảo rằng bên kiểm soát dữ liệu có thể cung cấp sự bảo vệ đầy đủ thông qua hợp đồng, hợp đồng này có tính ràng buộc đối với những người gửi dữ liệu và những người nhận chúng, đồng thời có đủ các biện pháp bảo vệ để bảo vệ dữ liệu cá nhân.

Hai là, để hỗ trợ các bên kiểm soát dữ liệu, Ủy ban châu Âu đã áp dụng các điều khoản hợp đồng tiêu chuẩn (hoặc “hợp đồng mẫu”) (*Standard contractual clauses, SCCs*) được coi là cung cấp các biện pháp bảo vệ đầy đủ theo các quy tắc bảo vệ dữ liệu hiện hành.¹⁴ SCCs đóng vai trò như những hợp đồng pháp lý giữa các bên tham gia vào việc chuyển giao dữ liệu, quy định các nghĩa vụ và trách nhiệm của họ liên quan đến việc bảo vệ dữ liệu. Việc sử dụng SCCs là bắt buộc trong một số trường hợp nhất định, và là lựa

11 European Commission, https://commission.europa.eu/system/files/2023-07/Adequacy%20decision%20EU-US%20Data%20Privacy%20Framework_en.pdf, truy cập ngày 10/6/2024.

12 Danh sách các công ty Hoa Kỳ đã đăng ký và đáp ứng điều kiện được cập nhật tại đây <https://www.dataprivacyframework.gov/>, truy cập ngày 10/6/2024.

13 U.S. Department of Commerce, “Welcome to the data privacy framework (DPF) program”, <https://www.dataprivacyframework.gov/>, truy cập ngày 11/6/2024.

14 Cho đến năm 2021, Ủy ban châu Âu đã có 03 quyết định ban hành các điều khoản Hợp đồng mẫu, bao gồm Quyết định 2001/497/EC; 2010/87/; 2004/915/EC 2001/497/EC, các quyết định này đã chấm dứt hiệu lực và vào ngày 4/6/2021, Ủy ban châu Âu đã ban hành các điều khoản hợp đồng tiêu chuẩn hiện đại hóa theo GDPR để truyền dữ liệu từ các đơn vị kiểm soát hoặc đơn vị xử lý ở EU/EEA (hoặc nói cách khác là tuân theo GDPR) đến các đơn vị kiểm soát hoặc đơn vị xử lý được thiết lập bên ngoài EU/EEA (và không tuân theo GDPR). Xem: Directorate-General for Justice and Consumers, “Standard contractual clauses for international transfers”, https://commission.europa.eu/publications/standard-contractual-clauses-international-transfers_en, truy cập ngày 11/6/2024. Ủy ban Công ước 108 (T-PD), trong cuộc họp toàn thể lần thứ 44 được tổ chức tại Strasbourg từ ngày 14 đến ngày 16 tháng 6 năm 2023, đã thông qua mô-đun đầu tiên của điều khoản Hợp đồng mẫu về luồng dữ liệu cá nhân xuyên biên giới được phát triển trên cơ sở Công ước 108+, đối với các luồng dữ liệu từ bộ điều khiển dữ liệu đến bộ điều khiển dữ liệu. Xem: Strasbourg, “News, Model Contractual Clauses for the Transfer of Personal Data (Module 1)”, *Diminuer*, 2023, <https://www.coe.int/en/web/data-protection/-/model-contractual-clauses-for-the-transfer-of-personal-data>, truy cập ngày 11/6/2024.

chọn thay thế phù hợp cho các trường hợp khác khi không có biện pháp bảo vệ chuyển giao dữ liệu khác nào được áp dụng.

Tuy nhiên, bên chuyển giao dữ liệu trước tiên phải cố gắng áp dụng các biện pháp bảo vệ thích hợp theo Điều 45 và Điều 46 của GDPR, bao gồm điều khoản hợp đồng, quy tắc ràng buộc của công ty, quy tắc ứng xử, cơ chế chứng nhận hoặc các biện pháp bảo vệ cụ thể đối với việc chuyển giao giữa các cơ quan hoặc cơ quan công quyền) đối với việc chuyển giao. Thêm nữa, nếu bên kiểm soát dữ liệu hoặc đơn vị xử lý dữ liệu không sử dụng các điều khoản hợp đồng tiêu chuẩn của Ủy ban châu Âu, họ có thể soạn thảo các điều khoản hợp đồng của riêng mình (“điều khoản đặc biệt”) cung cấp đầy đủ các biện pháp bảo vệ dữ liệu. Các điều khoản này phải được nộp cho Cơ quan bảo vệ dữ liệu và phải được Ủy ban bảo vệ dữ liệu châu Âu phê duyệt.¹⁵

Ba là, áp dụng các quy tắc ràng buộc của công ty (*Binding corporate rules*, BCR). BCR là một bộ quy tắc nội bộ do một tập đoàn đa quốc gia tự áp dụng nhằm đảm bảo bảo vệ dữ liệu cá nhân khi được chuyển giao giữa các chi nhánh của tập đoàn trên toàn thế giới. BCRs được phê duyệt bởi cơ quan bảo vệ dữ liệu có thẩm quyền và có hiệu lực pháp lý ràng buộc đối với tất cả các chi nhánh thuộc tập đoàn. Các quy tắc này phải được ràng buộc và tôn trọng bởi tất cả các thực thể trong nhóm, bất kể quốc gia sở tại cũng như tất cả nhân viên của họ. Hơn nữa, họ phải trao các quyền có thể thực thi một cách rõ ràng cho chủ thể dữ liệu liên quan đến việc xử lý dữ liệu cá nhân của họ.¹⁶ BCR là một lựa chọn thay thế cho điều khoản SCCs để tuân thủ Quy định của GDPR khi chuyển giao dữ liệu ra ngoài EEA.

1.2.3. Các ngoại lệ được áp dụng cho những trường hợp cụ thể

Điều 49 GDPR quy định các ngoại lệ đối với nguyên tắc chung rằng dữ liệu cá nhân chỉ có thể được chuyển sang nước thứ ba nếu mức độ bảo vệ thích hợp được cung cấp ở nước thứ ba hoặc nếu các biện pháp bảo vệ thích hợp đã được đưa ra và chủ thể dữ liệu được hưởng các quyền có thể thực thi và hiệu quả để tiếp tục hưởng lợi từ các quyền và biện pháp bảo vệ cơ bản của họ.¹⁷ Các trường hợp này chỉ được sử dụng trong các tình huống cụ thể: bên kiểm soát hoặc bên xử lý trước tiên phải nỗ lực áp dụng một trong các biện pháp bảo vệ thích hợp nêu trên. Chỉ trong trường hợp không có các biện pháp bảo vệ thích hợp, người kiểm soát hoặc đơn vị xử lý dữ liệu mới có thể sử dụng một trong các biện pháp được nêu trong Điều 49 của GDPR và phải chứng minh lý do tại sao không thể dựa vào các biện pháp bảo vệ thích hợp theo yêu cầu của nguyên tắc “trách nhiệm giải trình”.

15 Mẫu xử lý dữ liệu ad hoc tại https://ec.europa.eu/justice/article-29/documentation/opinion-recommendation/files/2014/wp214_en.pdf, truy cập ngày 11/6/2024.

16 CNPD, *ibid.*

17 Như trên.

Cụ thể, dữ liệu cá nhân có thể được chuyển khi: chủ thể dữ liệu đã đồng ý rõ ràng với việc chuyển giao được đề xuất, sau khi đã được thông báo về những rủi ro có thể xảy ra của việc chuyển giao đó đối với chủ thể dữ liệu do không có quyết định thỏa đáng và các biện pháp bảo vệ thích hợp. Việc chuyển giao là cần thiết nhằm: thực hiện hợp đồng giữa chủ thể dữ liệu và bên kiểm soát hoặc thực hiện các biện pháp trước hợp đồng được thực hiện theo yêu cầu của chủ thể dữ liệu, để ký kết hoặc thực hiện hợp đồng được ký kết vì lợi ích của chủ thể dữ liệu giữa bên kiểm soát và một thể nhân hoặc pháp nhân khác vì những lý do quan trọng vì lợi ích công cộng, việc thiết lập, thực hiện hoặc bảo vệ các khiếu nại pháp lý, bảo vệ lợi ích sống còn của chủ thể dữ liệu hoặc của người khác, trong trường hợp chủ thể dữ liệu không có khả năng đưa ra sự đồng ý về mặt thể chất hoặc pháp lý; hoặc việc chuyển giao được thực hiện từ một sổ đăng ký mà theo luật của Liên minh hoặc quốc gia thành viên nhằm cung cấp thông tin cho công chúng và được mở để công chúng nói chung hoặc bất kỳ người nào có thể thể hiện lợi ích hợp pháp tham khảo ý kiến, nhưng chỉ dành cho mức độ mà các điều kiện do luật pháp của Liên minh hoặc quốc gia thành viên đặt ra cho việc tham vấn được đáp ứng trong trường hợp cụ thể.¹⁸

Ngoài ra, việc áp dụng những ngoại lệ này chỉ áp dụng trong một số điều kiện cụ thể, chẳng hạn như việc chuyển giao chỉ liên quan đến một số lượng hạn chế các đối tượng dữ liệu, việc chuyển giao là cần thiết nhằm mục đích thúc đẩy lợi ích hợp pháp mà người kiểm soát theo đuổi mà không bị chi phối bởi lợi ích hoặc quyền và quyền tự do của chủ thể dữ liệu; bên kiểm soát đã đánh giá tất cả các tình huống xung quanh việc truyền dữ liệu và trên cơ sở đánh giá đó đã đưa ra các biện pháp bảo vệ phù hợp liên quan đến việc bảo vệ dữ liệu cá nhân, người kiểm soát đã thông báo cho cơ quan giám sát dữ liệu quốc gia về việc chuyển giao và bên kiểm soát đã thông báo cho chủ thể dữ liệu về việc chuyển giao và về các lợi ích hợp pháp bắt buộc theo đuổi, ngoài việc cung cấp thông tin được đề cập trong Điều 13 và Điều 14 của GDPR.¹⁹

1.2.4. Cơ chế giám sát và thực thi

EDPB (*European Data Protection Board*) là cơ quan giám sát độc lập được thành lập theo GDPR nhằm đảm bảo việc áp dụng thống nhất và hiệu quả GDPR trên toàn EU. EDPB bao gồm đại diện từ các cơ quan bảo vệ dữ liệu quốc gia (*Data protection authority*, DPA) của tất cả các quốc gia thành viên EU. EDPB có quyền điều tra khiếu nại về vi phạm GDPR, ban hành hướng dẫn về cách áp dụng GDPR và đưa ra quyết định ràng buộc đối với

¹⁸ Điều 49 GDPR.

¹⁹ Hướng dẫn 2/2018 về việc vi phạm Điều 49 theo Quy định 2016/679, được EDPB thông qua vào ngày 25/5/2018 https://www.edpb.europa.eu/sites/default/files/files/file1/edpb_guidelines_2_2018_derogations_en.pdf, truy cập ngày 11/6/2024.

các DPA quốc gia. Cơ quan này tạo điều kiện cho việc trao đổi thông tin và kinh nghiệm giữa các DPA quốc gia, đồng thời phối hợp các cuộc điều tra và thực thi xuyên quốc gia, hướng dẫn và giải thích về cách áp dụng GDPR, đồng thời trả lời các câu hỏi từ các DPA quốc gia, doanh nghiệp và cá nhân. EDPB theo dõi và đánh giá tác động của các công nghệ mới đối với quyền riêng tư dữ liệu và đưa ra khuyến nghị về việc sử dụng các công nghệ này phù hợp với GDPR. Cuối cùng, EDPB hợp tác với các tổ chức quốc tế khác, chẳng hạn như Ủy ban Bảo vệ dữ liệu Hoa Kỳ (*Federal Trade Commission, FTC*), để thúc đẩy việc bảo vệ dữ liệu toàn cầu.²⁰

2. Khung pháp lý chung về chuyển giao dữ liệu quốc tế của ASEAN và nhu cầu hoàn thiện khung pháp lý trong bối cảnh hài hòa hóa pháp luật ASEAN

2.1. Khuôn khổ pháp lý chung về chuyển giao dữ liệu quốc tế của ASEAN

2.1.1. Các hiệp định khung ASEAN liên quan đến bảo vệ dữ liệu

a. Hiệp định Khung ASEAN về dịch vụ (AFAS)

Theo Hiệp định này, các nước thành viên ASEAN cam kết cung cấp chế độ đối xử quốc gia và chế độ đối xử tối huệ quốc gia cho các nhà cung cấp dịch vụ liên quan đến chuyển giao dữ liệu. Hiệp định cũng quy định về các nghĩa vụ chung của các nước thành viên ASEAN, trong đó, Điều 15 quy định về tự do chuyển giao dữ liệu liên quan đến cung cấp dịch vụ và Điều 16 quy định về vấn đề xử lý dữ liệu cá nhân.

b. Hiệp định khung ASEAN về Hợp tác điện tử

Hiệp định này quy định về việc tự do hóa dịch vụ trong khu vực ASEAN, bao gồm cả dịch vụ liên quan đến chuyển giao dữ liệu. AFAS yêu cầu các nước thành viên ASEAN phải loại bỏ các rào cản đối với việc chuyển giao dữ liệu, đồng thời đảm bảo bảo vệ dữ liệu cá nhân. Trong đó, Khuyến nghị thứ 4 nhấn mạnh mục tiêu thúc đẩy việc áp dụng các nguyên tắc quốc tế về bảo vệ dữ liệu và Khuyến nghị 5 kêu gọi hỗ trợ hợp tác khu vực về bảo vệ dữ liệu.

c. Hiệp định khung ASEAN về thương mại hàng hóa (ASEAN Trade in Goods Agreement, ATIGA)

Hiệp định này cũng có một số quy định liên quan đến chuyển giao dữ liệu, cụ thể là việc chuyển giao dữ liệu liên quan đến các hoạt động thương mại. ATIGA yêu cầu các nước thành viên ASEAN phải đảm bảo thông suốt dòng chảy thông tin liên quan đến thương mại, bao gồm cả dữ liệu điện tử.

d. Kế hoạch hành động ASEAN về thương mại điện tử 2020-2025

Chương trình này bao gồm những sáng kiến về nhiều khía cạnh trong các lĩnh vực của thương mại điện tử, đặc biệt là các sáng kiến nhằm giải quyết

20 European Data Protection Board, "Plenary meetings", https://www.edpb.europa.eu/edpb_en; European Data Protection Board, "Tasks and duties", https://www.edpb.europa.eu/about-edpb/what-we-do/tasks-and-duties_en, truy cập ngày 11/6/2024.

các vấn đề liên quan đến niềm tin đối với giao dịch trực tuyến.²¹ Mục tiêu đặt ra là đến năm 2025, tất cả các quốc gia thành viên ASEAN, nếu có thể, sẽ đạt được tiến bộ hướng tới luồng dữ liệu xuyên biên giới không bị cản trở được sử dụng cho mục đích kinh doanh với các biện pháp bảo vệ thích hợp, bao gồm cả việc triển khai thành công Cơ chế luồng dữ liệu xuyên biên giới ASEAN bao gồm các điều khoản hợp đồng mẫu và chứng nhận, đồng thời tiếp tục nghiên cứu và hài hòa các thực tiễn cũng như tương tác với các cơ chế truyền dữ liệu xuyên biên giới khác.

2.1.2. Các văn kiện và tài liệu tham chiếu về chuyển giao dữ liệu quốc tế trong ASEAN

a. Khuôn khổ chung về bảo vệ dữ liệu cá nhân trong ASEAN²²

Khuôn khổ này nhằm tăng cường bảo vệ dữ liệu cá nhân trong ASEAN và tạo điều kiện hợp tác giữa các bên tham gia, nhằm góp phần thúc đẩy và tăng trưởng thương mại khu vực và toàn cầu cũng như luồng thông tin.²³ Các nguyên tắc này cũng được xây dựng dựa trên các quy tắc chung về bảo mật toàn cầu như Khung bảo mật APEC (*APEC Privacy Framework*) hoặc Nguyên tắc bảo mật của OECD.²⁴ Khuôn khổ đã đưa ra những nguyên tắc quan trọng áp dụng trong việc bảo vệ dữ liệu cá nhân.²⁵ Đặc biệt, trước khi chuyển dữ liệu cá nhân sang quốc gia hoặc vùng lãnh thổ khác, tổ chức phải có được sự đồng ý của cá nhân đối với việc chuyển dữ liệu ra nước ngoài hoặc thực hiện các bước hợp lý để đảm bảo rằng tổ chức nhận sẽ bảo vệ dữ liệu cá nhân một cách nhất quán với các nguyên tắc này.²⁶

b. Các điều khoản hợp đồng mẫu của ASEAN về chuyển dữ liệu xuyên biên giới (*ASEAN model contractual clauses as a legal basis for data transfers, MCC*)

MCC gồm các điều khoản và điều kiện hợp đồng có thể được bao gồm trong các thỏa thuận pháp lý ràng buộc giữa các bên chuyển dữ liệu cá nhân cho nhau qua biên giới.²⁷ Các bên có thể, bằng thỏa thuận bằng văn bản, áp dụng hoặc sửa đổi MCC theo các nguyên tắc được nêu trong Khung ASEAN về bảo vệ dữ liệu cá nhân (2016) hoặc theo yêu cầu của bất kỳ luật của quốc gia thành viên ASEAN. Để dựa vào MCC ASEAN làm cơ sở pháp lý cho việc truyền dữ liệu xuyên biên giới, các bên phải áp dụng các điều khoản hợp đồng nêu rõ các nghĩa vụ bảo vệ dữ liệu quan trọng trong

21 Tú Ân, “Thông qua chương trình hành động ASEAN về thương mại điện tử”, *Báo Đầu tư*, <https://baodautu.vn/thong-qua-chuong-trinh-hanh-dong-asean-ve-thuong-mai-dien-tu-d105976.html>, truy cập ngày 11/6/2024.

22 ASEAN, “ASEAN Telecommunications and Information Technology Ministers Meeting (TELMIN): Framework on Personal Data Protection”, <https://asean.org/wp-content/uploads/2012/05/10-ASEAN-Framework-on-PDP.pdf>, truy cập ngày 11/6/2024.

23 Prapanpong Khumon, *tlđđ*.

24 Các thông lệ tốt nhất trên toàn cầu bao gồm Nguyên tắc thực hành thông tin công bằng (FIPP), Nguyên tắc bảo mật của OECD năm 1980 và tham chiếu đến các khung chính sách và pháp lý gần đây hơn như Khung bảo mật APEC và Quy định bảo vệ dữ liệu chung của EU (GDPR).

25 Prapanpong Khumon, *tlđđ*.

26 ASEAN, *tlđđ*.

27 MCC được thông qua tại Hội nghị các quan chức cấp cao về kỹ thuật số ASEAN (ADGSOM) lần thứ 2, tháng 1/2021. Xem: ASEAN, *tlđđ*.

hợp đồng thương mại giữa các bên tham gia (các) hoạt động truyền dữ liệu.²⁸

Ngoài ra, một số quốc gia thành viên ASEAN đã có luật riêng về bảo vệ dữ liệu, ví dụ như: Nghị định về bảo vệ dữ liệu cá nhân của Việt Nam (Nghị định 13/2023); Luật Bảo vệ dữ liệu cá nhân của Thái Lan năm 2021;²⁹ Luật Bảo vệ dữ liệu cá nhân của Singapore năm 2012;³⁰ Luật Bảo vệ dữ liệu cá nhân của Malaysia năm 2010, Luật số 10173 về dữ liệu cá nhân (*Data Privacy Act*) của Philippines năm 2012, Luật về bảo vệ dữ liệu điện tử của Lào (Luật số 25/NA) năm 2017.³¹

2.2. Tầm quan trọng của việc xây dựng khung pháp lý chung cho ASEAN về chuyển giao dữ liệu quốc tế

Việc xây dựng khung pháp lý chung cho ASEAN về chuyển giao dữ liệu quốc tế đóng vai trò vô cùng quan trọng trong việc thúc đẩy phát triển kinh tế số, đảm bảo an ninh mạng và bảo vệ quyền riêng tư của người dân trong khu vực. Dưới đây là một số lý do chính:

2.2.1. Thúc đẩy phát triển thương mại điện tử và các hoạt động kinh tế số trong khu vực ASEAN

Trước hết, việc xây dựng khung pháp lý chung về chuyển dữ liệu quốc tế sẽ tạo điều kiện thuận lợi cho việc trao đổi dữ liệu giữa các quốc gia ASEAN, hỗ trợ cho các doanh nghiệp hoạt động hiệu quả hơn, thúc đẩy đổi mới sáng tạo và tăng cường hội nhập kinh tế khu vực. Việc xây dựng cơ sở hạ tầng dữ liệu chung sẽ giúp các doanh nghiệp và cá nhân trong khu vực ASEAN dễ dàng truy cập và sử dụng dữ liệu, từ đó tạo ra các dịch vụ và sản phẩm mới có giá trị gia tăng. Điều này cũng góp phần tạo điều kiện thuận lợi cho thương mại điện tử và các hoạt động kinh tế số khác. Một khung pháp lý rõ ràng và thống nhất sẽ giúp các doanh nghiệp trong khu vực dễ dàng chia sẻ dữ liệu với nhau, từ đó thúc đẩy thương mại điện tử, dịch vụ đám mây, và các hoạt động kinh tế số khác.

Thêm vào đó, một khung pháp lý an toàn và chuẩn mực có tác dụng thúc đẩy hoạt động đầu tư nước ngoài trong lĩnh vực thương mại điện tử và kinh doanh số trong khu vực ASEAN cũng như giữa ASEAN với các quốc

28 Các nghĩa vụ này bắt nguồn từ Khung khổ ASEAN về bảo vệ dữ liệu cá nhân (2016) bao gồm: (1) cơ sở pháp lý hợp pháp cho việc thu thập, sử dụng và công bố dữ liệu; (2) nghĩa vụ của bên nhận dữ liệu theo các điều khoản cơ bản lấy từ Khung ASEAN về bảo vệ dữ liệu cá nhân liên quan đến thu thập, thông báo, mục đích, tính chính xác, các biện pháp bảo vệ an ninh, truy cập và chỉnh sửa, chuyển giao, lưu giữ và trách nhiệm giải trình; và (3) thông báo vi phạm: bên nhận dữ liệu phải thông báo cho các cơ quan có liên quan và bên xuất khẩu dữ liệu về bất kỳ mất mát hoặc sử dụng trái phép, sao chép, sửa đổi, tiết lộ, phá hủy hoặc truy cập vào dữ liệu cá nhân theo hợp đồng. Xem: ASEAN, “ASEAN Model Contractual Clauses for Cross Border Data Flows”, https://asean.org/wp-content/uploads/3-ASEAN-Model-Contractual-Clauses-for-Cross-Border-Data-Flows_Final.pdf, truy cập ngày 11/6/2024.

29 Anh Minh, “Thái Lan ra luật bảo vệ dữ liệu cá nhân toàn diện đầu tiên”, *Tạp chí Thông tin Truyền thông*, <https://ictvietnam.vn/thai-lan-ra-luat-bao-ve-du-lieu-ca-nhan-toan-dien-dau-tien-57814.html>, truy cập ngày 11/6/2024.

30 Vũ Quỳnh, “Nội dung cơ bản của Luật Bảo vệ dữ liệu cá nhân năm 2012”, *Tạp chí Người đại biểu nhân dân*, <https://daibieunhandan.vn/nghe-vien-the-gioi-viet-nam-va-the-gioi-noi-dung-co-ban-cua-luat-bao-ve-du-lieu-ca-nhan-nam-2012-i303081/>, truy cập ngày 11/6/2024.

31 ZicoLaw, “ASEAN Insiders”, https://www.zicolaw.com/wp-content/uploads/2020/09/ASEAN-INSIDERS_PDPA-in-ASEAN-3.pdf, truy cập ngày 11/6/2024.

gia khác. Các quốc gia ngoài khu vực có nhà đầu tư vào ASEAN thường khá quan tâm đến vấn đề bảo vệ dữ liệu cá nhân khi chuyển sang các quốc gia ASEAN trong bối cảnh thương mại, đầu tư trong nền kinh tế số.³² Các nhà đầu tư nước ngoài thường e ngại việc chuyển giao dữ liệu sang các quốc gia có luật bảo vệ dữ liệu không rõ ràng. Chính vì thế, khung pháp lý chung cho ASEAN sẽ giúp tăng cường niềm tin của nhà đầu tư và thu hút thêm vốn đầu tư nước ngoài vào khu vực. Việc chia sẻ dữ liệu dễ dàng hơn và an toàn hơn sẽ giúp các doanh nghiệp và nhà nghiên cứu trong khu vực hợp tác với nhau hiệu quả hơn, từ đó thúc đẩy đổi mới sáng tạo và phát triển các sản phẩm và dịch vụ mới.

Ngoài ra, thiết lập các tiêu chuẩn chung về bảo mật dữ liệu sẽ giúp đảm bảo dữ liệu được lưu trữ và sử dụng an toàn, tránh bị rò rỉ hoặc đánh cắp. Khung pháp lý rõ ràng sẽ giúp các doanh nghiệp tuân thủ các quy định về bảo mật dữ liệu, giảm thiểu rủi ro vi phạm dữ liệu và bảo vệ danh tiếng của họ. Kết quả là, khi người dùng được đảm bảo rằng dữ liệu của họ được bảo vệ bởi một khung pháp lý mạnh mẽ, họ sẽ có nhiều khả năng sử dụng các dịch vụ trực tuyến hơn.

2.2.2. Thúc đẩy hợp tác khu vực và tiến trình hài hòa hóa pháp luật ASEAN

“Hài hòa hóa pháp luật” là yêu cầu chung đặt ra cho mọi quốc gia tham gia vào hội nhập quốc tế nói chung và hội nhập trong khu vực ASEAN nói riêng. Với việc đẩy nhanh tiến trình hội nhập, nhu cầu gia tăng các giao dịch thương mại xuyên biên giới cũng như việc hoàn thành các mục tiêu hội nhập kinh tế của ASEAN đặt ra đòi hỏi về hài hòa hóa pháp luật trên nhiều lĩnh vực.³³ Nhận thức của các quốc gia ASEAN trở nên rõ ràng hơn và quyết tâm hài hòa hóa pháp luật trong ASEAN là động lực quan trọng cho quá trình này, bởi lẽ chúng “có thể giúp loại bỏ sự không rõ ràng, giảm thiểu chi phí, tạo dựng lòng tin trong kinh doanh cao hơn nữa và cuối cùng là thúc đẩy các mục tiêu xây dựng Cộng đồng ASEAN”.³⁴

Từ đó, việc xây dựng khung pháp lý chung sẽ giúp các quốc gia ASEAN tăng cường hợp tác quốc tế trong lĩnh vực chuyển giao dữ liệu, chia sẻ kinh nghiệm và giải pháp tốt nhất. Việc xây dựng khung pháp lý chung sẽ giúp

32 Asia Global Institute, “The Prospects for Liberalizing Cross-Border Data Flows between China and ASEAN”, <https://www.asiaglobalonline.hku.hk/prospects-liberalizing-cross-border-data-flows-between-china-and-asean>, truy cập ngày 11/6/2024.

33 Xem: Tuyên bố chung của Hội nghị Bộ trưởng Tư pháp các nước ASEAN năm 2002 tại Bangkok, Hội nghị ASLOM tháng 8/2004 tại Brunei Darussalam, Tuyên bố Hội nghị Bộ trưởng Tư pháp các nước ASEAN năm 2005 tại Hà Nội (ALAWMM-6) và Tuyên bố chung Hội nghị Bộ trưởng Tư pháp các nước ASEAN năm 2011 tại Phnom Penh (ALAWMM-8). Xem Nguyễn Thanh Tú, “Hài hòa hóa pháp luật trong ASEAN và tác động đối với pháp luật thương mại, đầu tư Việt Nam”, Hội thảo quốc tế *Các thể chế pháp lý của Cộng đồng kinh tế ASEAN: tác động đối với pháp luật thương mại và đầu tư Việt Nam*, TP. Hồ Chí Minh, ngày 09/12/2016.

34 Phát biểu của Bộ trưởng Ngoại giao Singapore, K. Shanmugam tại buổi khai mạc Hội nghị về hội nhập ASEAN thông qua pháp luật (the ASEAN Integration Through Law Project), <http://www.singaporelawwatch.sg/slw/headlinesnews/27325-rule-of-key-for-aseans-progress-says-shanmugam.html>, truy cập ngày 11/6/2024.

tăng cường hợp tác khu vực trong lĩnh vực công nghệ thông tin và truyền thông, đồng thời thúc đẩy hội nhập kinh tế ASEAN.

2.3. Thách thức đối với ASEAN khi xây dựng khung pháp lý về chuyển giao dữ liệu quốc tế

Các quốc gia thành viên ASEAN có trình độ phát triển pháp luật về bảo vệ dữ liệu khác nhau. Một số quốc gia đã có luật riêng về bảo vệ dữ liệu, trong khi một số quốc gia khác vẫn đang trong giai đoạn đầu xây dựng khung pháp lý.³⁵ Tuy nhiên, các luật này vẫn còn khác biệt nhau về một số điểm, và chủ yếu điều chỉnh các vấn đề bảo vệ dữ liệu cá nhân tại các quốc gia tương ứng mà chưa có quy định thống nhất liên quan đến chuyển dữ liệu quốc tế. Sự phân mảnh của cơ chế chuyển dữ liệu xuyên biên giới giữa các quốc gia thành viên ASEAN được coi là thách thức lớn đối với việc phát triển nền kinh tế kỹ thuật số ở Đông Nam Á. Mặc dù các chính phủ đã nỗ lực hỗ trợ các doanh nghiệp bằng cách tạo điều kiện thuận lợi cho việc truyền dữ liệu xuyên biên giới, nhưng các quốc gia ASEAN vẫn cần phải làm nhiều hơn nữa trong vấn đề này.³⁶ Các MCC của ASEAN cũng có những hạn chế vì các nước cần điều chỉnh các quy định dựa trên bối cảnh trong nước của mình. Ngoài ra, không phải tất cả các quốc gia đều hoàn toàn xác nhận MCC – chỉ có Singapore, Philippines và Thái Lan đề cập chúng trong các nguồn hợp pháp – khiến các công ty không chắc chắn khi sử dụng chúng để truyền dữ liệu trên khắp ASEAN.³⁷ Do đó, cần có một khuôn khổ pháp lý chung để thống nhất và hài hòa hóa các quy định về chuyển giao dữ liệu quốc tế trong khu vực ASEAN. Điều này có thể dẫn đến những khó khăn trong việc thống nhất các tiêu chuẩn và quy định về chuyển giao dữ liệu.

Hiện tại, Khuôn khổ chung về bảo vệ dữ liệu cá nhân của ASEAN năm 2016 chỉ thể hiện ý định chung của các quốc gia thành viên và không cấu thành hoặc tạo ra và không có ý định cấu thành hoặc tạo ra các nghĩa vụ theo luật pháp trong nước hoặc quốc tế. Chúng có tính chất tham chiếu, hướng dẫn và không làm phát sinh bất kỳ quy trình pháp lý nào và sẽ không được coi là cấu thành, hoặc tạo ra bất kỳ nghĩa vụ ràng buộc hoặc có thể thực thi về mặt pháp lý nào một cách rõ ràng hay ngụ ý.³⁸

35 Ngày 01/6/2022, “Luật bảo vệ dữ liệu cá nhân của Thái Lan” (*Thailand’s Personal Data Protection Act - PDPA*) có hiệu lực; tháng 9/2022, Indonesia thông qua “Luật bảo vệ dữ liệu cá nhân” (*Indonesia’s Personal Data Protection Law*), quy định trách nhiệm, nghĩa vụ của các công ty trong nước và quốc tế trong việc quản lý, sử dụng dữ liệu người dùng; ngày 1/10/2022, “Luật bảo vệ dữ liệu cá nhân” sửa đổi của Singapore (*Singapore’s Personal Data Protection Act*) có hiệu lực, quy định nghiêm quyền của các doanh nghiệp sử dụng Chứng minh nhân dân (NRIC), mục đích để ngăn chặn thông tin của cá nhân, tổ chức bị sử dụng cho các hoạt động bất hợp pháp. Myanmar và Brunei là hai quốc gia chưa có luật cụ thể về bảo vệ dữ liệu cá nhân. https://www.zicolaw.com/wp-content/uploads/2020/09/ASEAN-INSIDERS_PDPA-in-ASEAN-3.pdf.

36 Asia Competitiveness Institute, “ASEAN’s fragmenting data regulatory framework: What’s the way forward?”, <https://aciperspectives.com/2024/04/17/aseans-fragmenting-data-regulatory-framework-whats-the-way-forward/>, truy cập ngày 11/6/2024.

37 Asia Competitiveness Institute, *ltd*.

38 ASEAN Framework on Data Protection, <https://asean.org/wp-content/uploads/2012/05/10-ASEAN-Framework-on-PDP.pdf>, truy cập ngày 11/6/2024.

Việc xây dựng và thực thi khung pháp lý về chuyển giao dữ liệu đòi hỏi nguồn lực tài chính và nhân lực đáng kể. Một số quốc gia thành viên ASEAN có thể gặp khó khăn trong việc đáp ứng các yêu cầu này. Thêm vào đó, doanh nghiệp và người dân ở một số quốc gia thành viên ASEAN có thể chưa nhận thức được tầm quan trọng của việc bảo vệ dữ liệu và các quy định về chuyển giao dữ liệu. Việc nâng cao nhận thức là cần thiết để đảm bảo thành công của khung pháp lý.

Bên cạnh đó, như đã đề cập, việc xây dựng khung pháp lý chung của ASEAN về chuyển giao dữ liệu quốc tế cũng đồng thời là đòi hỏi cấp bách của chính ASEAN trong việc đẩy mạnh tiến trình hội nhập khu vực và thúc đẩy quá trình hài hòa hóa pháp luật của ASEAN. Ngoài ra, với việc mở rộng hợp tác đa phương giữa ASEAN với các quốc gia ngoài khu vực, một số quốc gia bên ngoài ASEAN có thể gia tăng áp lực lên các quốc gia thành viên để áp dụng các tiêu chuẩn và quy định về chuyển giao dữ liệu phù hợp với lợi ích của họ.³⁹ Điều này có thể ảnh hưởng đến quyền tự quyết và tự chủ của ASEAN trong việc xây dựng khung pháp lý riêng của mình.

3. Khả năng học tập mô hình khung pháp lý về chuyển giao dữ liệu quốc tế của Liên minh châu Âu cho ASEAN

Mô hình Cộng đồng Kinh tế châu Âu (*European Economic Community*, EEC) trước đây có thể được xem là một mô hình hoàn chỉnh nhất về một liên minh kinh tế mà ASEAN có thể tham khảo và so sánh.⁴⁰ Cả ASEAN và Liên minh châu Âu (*European Union*, EU) đều là những khu vực hội nhập kinh tế với nhiều quốc gia thành viên có nền kinh tế, văn hóa và hệ thống pháp luật khác nhau. Dựa vào các mục tiêu, nội dung đã đặt ra, có thể thấy rằng ASEAN và trụ cột của nó là Cộng đồng Kinh tế ASEAN (*ASEAN Economic Community*, AEC) có nhiều điểm tương đồng với mô hình của EEC trong giai đoạn phát triển của nó từ năm 1957 đến 1992.⁴¹ Về cơ bản, AEC đi theo hướng tiếp cận của EEC trước đây⁴² và đều có xuất phát điểm là hai mô hình hội nhập kinh tế khu vực và đều gặp phải những thách thức về sự chênh lệch về trình độ phát triển giữa các quốc gia thành viên. Hệ thống pháp luật của EU tồn tại như một hệ thống pháp luật chung cho cả liên minh, tồn tại

39 Jingting Liu and Ulrike Sengstschmid and Yixuan Ge, "Facilitating Data Flows Across ASEAN: Challenges and Policy Directions", *ACI Research Paper*, No.19, 2023, SSRN: <https://ssrn.com/abstract=4547683> or <http://dx.doi.org/10.2139/ssrn.4547683>.

40 Trần Thăng Long, "Cộng đồng kinh tế ASEAN: những thách thức về thể chế cho sự vận hành", *Tạp chí Khoa học pháp lý*, số 3, 2017.

41 Nếu so với mô hình cấp độ cao hơn EEC là liên minh kinh tế - tiền tệ của EU hiện nay (EUM) thì mức độ liên kết kinh tế của AEC còn thấp hơn nhiều bởi EU đã cho ra đời được đồng tiền EURO và cấp độ liên kết khu vực của nó là Liên minh kinh tế - tiền tệ. Xem Đinh Công Tuấn, "Mô hình hội nhập của EU - ASEAN: So sánh những tương đồng, khác biệt và bài học kinh nghiệm cho ASEAN", *Tạp chí Nghiên cứu châu Âu*, số 6, năm 2012.

42 Đó là việc xóa bỏ các rào cản thuế quan, phi thuế quan; xây dựng một thị trường với các yếu tố tự do chu chuyển hàng hóa, dịch vụ, lao động, vốn và tăng cường hợp tác ngoại khối.

song song với hệ thống pháp luật quốc gia.⁴³

Đối với ASEAN, với sự xuất hiện ngày càng nhiều các văn bản thể hiện cam kết chung cũng như các hoạt động có tính chất lập pháp tạo ra các “luật mềm” có tác động đáng kể đến pháp luật của các quốc gia, đây là tiền đề cho việc hình thành “khung pháp luật” chung của Cộng đồng ASEAN trong tương lai. Cuối cùng, việc xây dựng khung pháp lý chung về chuyển giao dữ liệu quốc tế là cần thiết để tạo điều kiện thuận lợi cho thương mại điện tử, kinh tế số và hội nhập khu vực. Cả hai khu vực đều đang đối mặt với những thách thức tương tự về bảo mật dữ liệu, quyền riêng tư và tội phạm mạng. Do đó, việc xây dựng khung pháp lý chung về chuyển giao dữ liệu quốc tế sẽ giúp giải quyết các thách thức này một cách hiệu quả hơn.

Tại EU, GDPR được đánh giá cao là một mô hình tiên tiến, hiệu quả và góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế số của khu vực. Khung pháp lý của EU đã mang lại nhiều lợi ích cho khu vực, trong đó bao gồm việc thúc đẩy thương mại điện tử và kinh tế số. Việc bảo đảm an toàn dữ liệu trong việc chuyển giao sang một quốc gia khác trong và ngoài Liên minh đã tăng cường niềm tin của người dùng vào việc sử dụng các dịch vụ trực tuyến. Thêm vào đó, điều này giúp hỗ trợ đổi mới sáng tạo trong các khía cạnh khác nhau trong quan hệ kinh doanh, thương mại đồng thời góp phần nâng cao vị thế của EU trên trường quốc tế.

Về phía ASEAN, cho đến tháng 2/2024, trong khuôn khổ hợp tác giữa hai tổ chức, ASEAN và EU đã hoàn thiện Hướng dẫn thực hiện chuyển dữ liệu xuyên biên giới, tập trung vào hướng dẫn về các điều khoản hợp đồng mẫu của ASEAN và các điều khoản hợp đồng tiêu chuẩn của EU.⁴⁴ Trong năm qua, các nước ASEAN tập trung vào vấn đề quyền riêng tư và bảo mật dữ liệu. Trên cơ sở tham khảo “Khung ASEAN về bảo vệ dữ liệu cá nhân”, nhiều văn bản luật liên quan đến bảo vệ dữ liệu được ban hành, tiếp tục hoàn thiện khuôn khổ bảo vệ dữ liệu cá nhân trong ASEAN. Các luật trên dựa trên “Khung bảo vệ dữ liệu cá nhân ASEAN”, hài hòa các tiêu chuẩn quản lý dữ liệu và luồng dữ liệu xuyên biên giới trong khu vực; không những phản ánh quyết tâm của các nước ASEAN trong việc tăng cường bảo vệ dữ liệu cá nhân phù hợp với xu hướng lập pháp toàn cầu, mà còn cho thấy những cân nhắc của các quốc gia khác trong việc thúc đẩy

43 Cơ sở pháp lý hình thành Liên minh châu Âu là các hiệp ước được ký kết và phê chuẩn bởi các quốc gia thành viên EU. Đó chính là những hiệp ước tạo ra các thể chế chính trị của EU đồng thời cho phép các thể chế chính trị này có thẩm quyền thực thi các mục tiêu và chính sách và thẩm quyền lập pháp ảnh hưởng trực tiếp đến tất cả các quốc gia thành viên và công dân của các quốc gia thành viên. Xem: Vũ Thanh Tùng, Hoàng Thị Minh Châu, “Vận dụng bài học kinh nghiệm từ Liên minh châu Âu trong việc xây dựng khuôn khổ pháp luật chung cho Cộng đồng Kinh tế ASEAN”, *Tạp chí Phát triển và Hội nhập*, số 46 (56), 2019, tr. 84.

44 ASEAN, “Joint Guide to ASEAN Model Contractual Clauses and EU Standard Contractual Clauses”, <https://asean.org/book/joint-guide-to-asean-model-contractual-clauses-and-eu-standard-contractual-clauses/>, truy cập ngày 11/6/2024.

thương mại tự do và lưu thông luồng dữ liệu khu vực ASEAN.⁴⁵

4. Kiến nghị

Từ các phân tích trên, để thực hiện mục tiêu xây dựng khung pháp lý chung trong khu vực về chuyển dữ liệu, ASEAN cần xây dựng một khung pháp lý tương tự GDPR, áp dụng đồng nhất trong khu vực. Khung này nên xác định các nguyên tắc chung về bảo vệ dữ liệu và quyền cá nhân, bao gồm: (i) các nguyên tắc thu thập, sử dụng, lưu trữ, truyền dữ liệu cá nhân; (ii) yêu cầu cá nhân đồng ý trước khi thu thập và xử lý dữ liệu; (iii) quyền của cá nhân như quyền truy cập, chỉnh sửa, xóa dữ liệu; (iv) yêu cầu về an ninh dữ liệu; (v) quy tắc về chuyển dữ liệu trong nội bộ ASEAN và ra nước ngoài; (vi) cơ chế giải quyết tranh chấp về dữ liệu. ASEAN cũng cần thiết lập các tiêu chuẩn bảo vệ dữ liệu quốc tế cho việc chuyển giao dữ liệu giữa các quốc gia, bao gồm Bộ quy tắc đánh giá mức độ bảo vệ dữ liệu, và xây dựng danh sách các quốc gia được công nhận có chế độ bảo vệ tương đương.

Ngoài ra, ASEAN cần áp dụng các công cụ pháp lý tương tự SCCs và BCRs nhằm hỗ trợ doanh nghiệp thực hiện chuyển giao dữ liệu an toàn, hợp pháp; đồng thời, các doanh nghiệp phải chỉ định chuyên viên phụ trách bảo vệ dữ liệu (*data protection officer*, DPO) thực hiện các đánh giá rủi ro và báo cáo vi phạm. Việc thành lập cơ quan giám sát chung về bảo vệ dữ liệu sẽ đảm bảo tuân thủ trong khu vực và nâng cao khả năng hợp tác quốc tế cho ASEAN. Ủy ban châu Âu cùng với ASEAN đã xây dựng Hướng dẫn về các điều khoản hợp đồng tiêu chuẩn của EU và các điều khoản hợp đồng mẫu của ASEAN để hỗ trợ các công ty có mặt ở cả hai khu vực pháp lý trong nỗ lực tuân thủ cả hai bộ điều khoản. Hướng dẫn xác định những điểm tương đồng giữa hai bộ điều khoản và cung cấp các ví dụ chưa đầy đủ về các phương pháp thực hành tốt nhất mà các công ty có thể xem xét để triển khai các biện pháp bảo vệ cần thiết theo các điều khoản.⁴⁶

Mặc dù khung pháp lý cho việc chuyển giao dữ liệu quốc tế của EU có thể được xem là mô hình làm khuôn mẫu cho ASEAN, đây không phải là mô hình học tập cứng nhắc. Do đó, các quy định của EU vẫn có thể được điều chỉnh để phù hợp với điều kiện cụ thể của ASEAN, bao gồm: trình độ phát triển kinh tế, xã hội của các quốc gia thành viên; nền tảng văn hóa và giá trị của khu vực cũng như phù hợp với sự đa dạng trong hệ thống pháp luật hiện có của các quốc gia thành viên. Ví dụ, ASEAN có thể xem xét áp dụng các quy

45 Ban Cơ yếu Chính phủ, “Quản trị không gian mạng các nước ASEAN năm 2022”, <https://antoanthongtin.vn/chinh-sach---chien-luoc/quan-tri-khong-gian-mang-cac-nuoc-asean-nam-2022-108878>, truy cập ngày 11/6/2024.

46 Ủy ban châu Âu, “Standard Contractual Clauses (SCC)”, https://commission.europa.eu/law/law-topic/data-protection/international-dimension-data-protection/standard-contractual-clauses-scc_en, truy cập ngày 11/6/2024. Xem chi tiết hướng dẫn tại: https://commission.europa.eu/document/download/df5cd5a0-7387-4a2a-8058-8d2ccfec3062_en?filename=%28Final%29%20Joint_Guide_to_ASEAN_MCC_and_EU_SCC.pdf, truy cập ngày 11/6/2024.

định linh hoạt hơn cho các doanh nghiệp nhỏ và vừa, hoặc cho phép các quốc gia thành viên có quyền tự chủ hơn trong việc thực thi khung pháp lý ●

Tài liệu tham khảo

- [1] Tú Ân, “Thông qua chương trình hành động ASEAN về thương mại điện tử”, *Báo Đầu tư* [trans: Tu An, “Adopting the ASEAN Action Plan on E-commerce”, *Investment Newspaper*]
- [2] Asia Competitiveness Institute, “ASEAN’s fragmenting data regulatory framework: What’s the way forward?”
- [3] Asia Global Institute, “The Prospects for Liberalizing Cross-Border Data Flows between China and ASEAN”
- [4] ASEAN, “ASEAN Telecommunications and Information Technology Ministers Meeting (TELMIN): Framework on Personal Data Protection”
- [5] ASEAN, “ASEAN Model Contractual Clauses for Cross Border Data Flows”
- [6] ASEAN, “Joint Guide to ASEAN Model Contractual Clauses and EU Standard Contractual Clauses”
- [7] Ban Cơ yếu Chính phủ, “Quản trị không gian mạng các nước ASEAN năm 2022” [trans: The Government Cipher Commission, “Cyber governance in ASEAN countries in 2022”]
- [8] CNPD, “The General Data Protection Regulation: International data transfers”, 2020
- [9] European Commission, “Adequacy decisions”
- [10] Prapanpong Khumon, “Cross-border data privacy regulation in asean: overcoming institutional challenges”
- [11] Liên minh châu Âu, “What is GDPR, the EU’s new data protection law?”
- [12] Jingting Liu and Ulrike Sengstschmid and Yixuan Ge, “Facilitating Data Flows Across ASEAN: Challenges and Policy Directions”, August 22, 2023, *ACI Research Paper*, No. 19, 2023, <http://dx.doi.org/10.2139/ssrn.4547683>
- [13] Trần Thăng Long, “Cộng đồng kinh tế ASEAN: những thách thức về thể chế cho sự vận hành”, *Tạp chí Khoa học pháp lý*, số 3, 2017 [trans: Tran Thanh Long, “ASEAN Economic Community: Institutional challenges for its operation,” *Legal Science Journal*, No. 3, 2017]
- [14] Anh Minh, “Thái Lan ra luật bảo vệ dữ liệu cá nhân toàn diện đầu tiên”, *Tạp chí Thông tin Truyền thông* [trans: Anh Minh, “Thailand issues first comprehensive personal data protection law”, *Information and Communication Magazine*]
- [15] Vũ Quỳnh, “Nội dung cơ bản của Luật Bảo vệ dữ liệu cá nhân năm 2012”, *Tạp chí Người đại biểu nhân dân*, [trans: Vu Quynh, “Basic content of the Law on Personal Data Protection 2012”, *People’s Representative Magazine*]
- [16] Sam De Silva, “International Transfers of Personal Data: A UK Law Perspective”, DOI:10.4018/978-1-61520-975-0.ch018, In book: *Information Communication Technology Law, Protection and Access Rights*, 2010
- [17] Veronika Stoilova, “Regulation of international data transfers under EU data protection law”, *CES Working Papers*, Vol. XIII, Issue 1, 2021
- [18] Vũ Thanh Tùng, Hoàng Thị Minh Châu, “Vận dụng bài học kinh nghiệm từ Liên minh châu Âu trong việc xây dựng khuôn khổ pháp luật chung cho Cộng đồng Kinh tế ASEAN”, *Tạp chí Phát triển và Hội nhập*, số 46 (56), 2019 [trans: Vu Thanh Tung, Hoang Thi Minh Chau, “Applying lessons from the European Union in building a common legal framework for the ASEAN Economic Community”, *Journal of Development and Integration*, No. 46 (56), 2019]
- [19] Đinh Công Tuấn, “Mô hình hội nhập của EU – ASEAN: So sánh những tương đồng, khác biệt và bài học kinh nghiệm cho ASEAN”, *Tạp chí Nghiên cứu châu Âu*, số 6, năm 2012 [trans: Dinh Cong Tuan, “The EU-ASEAN integration model: a comparison of similarities, differences, and lessons for ASEAN,” *European Studies Journal*, No. 6, 2012]
- [20] Dana Volosevici, “Transferring personal data to international organizations under the GDPR: an analysis of the transfer mechanisms”, *Journal of Law and Administrative Sciences*, No. 12, 2019